|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML TỈNH SƠN LA**  Bản án số: 14/2022/HS-ST Ngày 29-11-2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Cà Văn Đại. Bà Quàng Thị Hỏa.

* ***Thư ký phiên toà:*** Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên*.*

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**LTL,** sinh ngày 10/8/1997, tại MB, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản TM, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: La Ha; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVL và con bà LTP, đều đã chết; Tiền án: Không; tiền sự, nhân thân: Có tiền sự tại Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 38/2019/QĐ-TA ngày 22/7/2019, thời gian là 24 tháng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* *Người làm chứng:* QVP, sinh năm 1992, địa chỉ: Tiểu khu 2, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **LTL** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 10 giờ 40 phút ngày 24/6/2022, tại bản TM, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang LTL, sinh ngày 10/8/1997, ở bản TM, MB, huyện ML, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ do LTL tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc giao nộp:

01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt các viên đều có chữ WY, LTL khai là Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời;

Ngày 24/6/2022 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Vật chứng thu giữ do LTL tự giác giao nộp:

01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 54 viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt các viên đều có chữ WY, LTL khai là Methamphetamine có khối lượng 5,27 gam lấy 05 viên có khối lượng 0,48 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu L;

Cơ quan Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1120/KL-KTHS ngày 25/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu ký hiệu L là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng giám định L là 0,48 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 5,27 gam Methamphetamine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo LTL không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra LTL khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22/6/2022 LTL đi lên xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La, tại đây LTL có gặp và mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên và địa chỉ 01 gói Methamphetamine với giá 2.000.000, đồng cất giấu mang về nhà mục đích để sử dụng và bán, LTL đã sử dụng 03 viên (chích), đến khoảng sáng ngày 23/6/2022 đã bán cho QVP, sinh năm 1992, địa chỉ: Tiểu khu 2, xã MB, huyện ML 01 viên được 80.000, đồng, số tiền này đã chi tiêu hết, số ma túy QVP đã sử dụng hết. Khoảng 10 giờ 35 phút ngày 24/6/2022 LTL mang số ma túy đi bộ gần nhà tại bản TM, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy LTL khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ với số tiền 2.000.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LTL.

Đối với QVP là người mua ma túy, số ma túy không thu giữ được, cơ quan Công an đã xử phạt hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LTL đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”.

Bản cáo trạng số: 78/CT-VKS-ML ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo LTL về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố LTL phạm tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt LTL từ 07 đến 08 năm tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 01 túi nilon màu trắng ban đầu; 4,79 gam Methamphetamine (đều được niêm phong).

Buộc LTL nộp truy thu số tiền 80.000, đồng nộp ngân sách Nhà Nước do bán ma túy mà có đã chi tiêu hết.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo LTL thừa nhận: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 24/6/2022, tại bản TM, xã MB, huyện ML đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 5,27 gam, mục đích để sử dụng và bán kiếm

lời thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Trước đó sáng ngày 23/6/2022 đã bán cho QVP, sinh năm 1992, địa chỉ: Tiểu khu 2, xã MB, huyện ML 01 viên Methamphetamine được 80.000, đồng, số tiền này đã chi tiêu hết, số ma túy QVP đã sử dụng hết.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định; lời khai của người mua ma túy.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: LTL đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Bị cáo không có tiền án, có một tiền sự tại Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 38/2019/QĐ- TA ngày 22/7/2019, thời gian là 24 tháng. Bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 01 túi nilon màu trắng ban đầu; 4,79 gam Methamphetamine (đều được niêm phong).

Đối với số tiền 80.000, đồng bán ma túy cho QVP, LTL đã chi tiêu hết, là tiền do phạm tội mà có cần buộc truy thu nộp ngân sách Nhà Nước.

Về nguồn gốc ma túy LTL khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ với số tiền 2.000.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LTL, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với QVP là người mua ma túy, số ma túy đã sử dụng hết không thu giữ được, cơ quan Công an đã xử phạt hành chính QVP là thỏa đáng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố LTL phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma tuý”.

Xử phạt bị cáo LTL 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2022.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

1. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 01 túi nilon màu trắng ban đầu; 4,79 (bốn phẩy bẩy mươi chín) gam Methamphetamine (được niêm phong theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 24/6/2022). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La.

Buộc LTL nộp truy thu số tiền 80.000, đồng (tám mươi nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà Nước do bán ma túy mà có đã chi tiêu hết.

1. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo LTL phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/11/2022.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Sơn La; * Sở tư pháp tỉnh Sơn La; * VKSND huyện ML (2); * Công an huyện ML; * THAHS; * Chi cục THA dân sự huyện ML; * Bị cáo; * Lưu: Hồ sơ, án văn. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  *(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  **Nguyễn Minh Tuấn** |